

Bản án số: 67/2023/HC-PT

Ngày: 21/02/ 2023

V/v “*Khiếu kiện Quyết định hành chính về việc thu hồi đất; Quyết định bồi thường hỗ trợ và quyết định giải quyết khiếu nại*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông **Nguyễn Văn Tiến**

- *Các thẩm phán:* ông **Nguyễn Cường**

ông **Nguyễn Tấn Long**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng* tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thị Thắng**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 265/2022/TLPT-HC ngày 01 tháng 11 năm 2022 về “*Khiếu kiện Quyết định hành chính về việc thu hồi đất; Quyết định bồi thường hỗ trợ và quyết định giải quyết khiếu nại*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 542/2023/QĐ-PT ngày 30 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- ***Người khởi kiện:*** Ông Lê Văn Đ; địa chỉ: TDP N, phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Hồng Tr; địa chỉ: TDP N, phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- ***Người bị kiện:***

+ Ủy ban nhân dân thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C1

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Đức H – Chủ tịch UBND huyện Cam Lâm. Có văn bản đề nghị vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn D – Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố C1. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam; địa chỉ: 05 đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Nguyễn Hoàng H1; địa chỉ: ô số 37 BT3 Khu bán đảo L, phường H2, quận H3, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

+ Bà Phạm Thị Hồng V; địa chỉ: Phòng 1108 Nhà Nơ 3, bán đảo Linh Đàm, phường H2, quận H3, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

- Người kháng cáo: Ông Lê Văn Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, văn bản trình bày ý kiến người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ông Lê Văn Đ là chủ sử dụng thửa đất số 39 tờ bản đồ số 76 Phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa theo hợp đồng tặng cho của bà Hồ Thị A – mẹ ông Đ (Giấy chứng nhận số 768 116 vào sổ số CH07683) ngày 12/9/2017.

Ngày 05/6/2019, UBND thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1213/QĐ-UBND và Quyết định 1218/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ để thực hiện dự án: Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực Bắc Miền Trung tại phường C, thành phố C1 của Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam tiền bồi thường cho tới khi thu hồi 98,3m² là 229.763.200 đồng.

Sau khi ông Đ thực hiện khiếu nại tại UBND thành phố C1 thì ngày 08/10/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Khánh Hòa ban hành Công văn số 912/TTPTQĐ-KH về việc thông báo cho ông Lê Văn Đ sẽ được khen thưởng thêm: 226.483.200 đồng khi thực hiện bàn giao đất cho Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam trước ngày 25/10/2019.

Ngày 19/9/2019, ông Đ nhận được công văn số 3213/UBND –TNMT của UBND thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa đề ngày 16/8/2019 về việc trả lời khiếu nại. Tuy nhiên, nội dung trả lời khiếu nại chưa thỏa mãn các yêu cầu của ông, đồng thời, thể thức văn bản cũng không phải là Quyết định giải quyết khiếu nại theo Luật khiếu nại hiện hành. Như vậy, chủ tịch UBND thành phố C1 đã chưa giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Đ theo luật định.

Ông Lê Văn Đ nhận thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm nghiêm trọng bởi các lý do sau:

Một là: Không có căn cứ pháp luật thể hiện Dự án Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 tại phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa, chủ đầu tư là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam là Dự án thuộc trường hợp thu hồi theo điểm b, khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai.

Đối chiếu các quy định pháp luật, ông Đ nhận thấy Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa, chủ đầu tư là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam để phục vụ lợi ích kinh doanh của Doanh nghiệp, không phải vì lợi ích quốc gia, công cộng thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất.

Hai là: UBND thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa thực hiện việc bồi thường và hỗ trợ cho ông Lê Văn Đ không thỏa đáng, không phù hợp với giá thị trường tại thời điểm thu hồi đất.

Từ những căn cứ trên, ông Lê Văn Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1; quyết định 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1; quyết định 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C1.

- Tại Văn bản số 4759/UBND-TNMT ngày 05/11/2021, văn bản 819/UBND-TNMT ngày 04/3/2022 và quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện - UBND thành phố C1 trình bày:

Ông Lê Văn Đ sử dụng thửa đất số 39, tờ bản đồ số 76, diện tích 557,7m² tại TDP N, phường C, có nguồn gốc được UBND thành phố C1 cấp Giấy CNQSD đất số CH07683 ngày 12/9/2017 cho bà Hồ Thị A. Ngày 10/11/2017, bà Hồ Thị A lập Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng thửa đất số 39, tờ bản đồ số 76, diện tích 557,7m² nói trên cho ông Lê Văn Đ được Phòng Công chứng TA chứng thực cùng ngày.

Quá trình thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 tại phường C, UBND thành phố C1 đã ban hành các Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc thu hồi đất của ông Lê Văn Đ, để thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1, Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Văn Đ thường trú tại TDP M, phường C, thành phố C1. Dự án: Đầu tư xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.

Năm 2019, ông Lê Văn Đ phát sinh đơn khiếu nại Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 của UBND thành phố C1 về việc thu hồi đất của ông Lê Văn Đ, để thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C và Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 của UBND thành phố C1 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Văn Đ thường trú tại TDP M, phường C, thành phố C1. Dự án: Đầu tư xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.

Việc UBND thành phố C1 ban hành Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc thu hồi đất của ông Lê Văn Đ và Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Văn Đ thường trú tại phường C, thành phố C1 là đúng theo quy định của Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của HĐND tỉnh Khánh Hòa V/v thông qua danh mục C phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, cộng đồng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 4166/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền ban hành quyết định thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

Về giá đất cụ thể để tính bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Văn Đ được áp dụng theo giá đất đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 V/v phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1.

Như vậy, dự án: Đầu tư xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1 được UBND thành phố C1 thực hiện đúng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng quy định pháp luật đất đai hiện hành.

Việc UBND thành phố C1 ban hành các Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc thu hồi đất của ông Lê Văn Đ, để thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1, Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Văn Đ thường trú tại TDP M, phường C, thành phố C1. Dự án: Đầu tư xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa và Chủ tịch UBND thành phố C1 ban hành Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Văn Đ thường trú tại phường C là đúng quy định pháp luật.

Tại văn bản số 819/UBND-TNMT ngày 04/3/2022, người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố C1 trình bày bổ sung:

Ngày 08/9/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa có văn bản số 3160/STNMT-CCQLĐĐ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất để thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1, xác định dự án không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013. Do vậy, để thực hiện dự án thì Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam phải thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng theo hình thức tự thỏa thuận với người sử dụng đất.

Ngày 13/10/2016, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam có văn bản số 4149/BĐVN-QLDA về việc báo cáo làm rõ dự án “Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1” gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, xác định dự án trên là dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật thông tin liên lạc theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013; đồng thời kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh cho bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 để tiến hành các thủ tục thu hồi đất và giao đất theo quy định.

Ngày 18/10/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa có văn bản số 3701/STNMT-CCQLĐĐ về việc bổ sung dự án “Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1” của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam vào Danh mục thu hồi đất của tỉnh Khánh Hòa gửi UBND tỉnh. Theo đó Sở Tài nguyên và Môi trường xác định dự án “Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1” thuộc đối tượng Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013 và kiến nghị UBND tỉnh xem xét, bổ sung dự án vào danh mục các dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội trình HĐND tỉnh thông qua.

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường số 3701/STNMT-CCQLĐĐ ngày 18/10/2016, UBND tỉnh Khánh Hòa có văn bản số 9059/UBND-XDND ngày 11/11/2016 về việc bổ sung Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 vào danh mục dự án thu hồi đất về chủ trương, thống nhất với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường theo văn bản nêu trên; giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, tổng hợp đưa vào danh sách các dự án thu hồi đất trình HĐND tỉnh và kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của thành phố C1, trình phê duyệt theo quy định.

Ngày 13/12/2016, HĐND tỉnh Khánh Hòa thông qua Nghị quyết số 40/NQHĐND về việc thông qua danh mục các dự án cần thu tiền để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, cộng đồng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, trong đó có dự án Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam tại phường C, thành phố C1.

Như vậy, việc UBND thành phố C1 ban hành Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc thu hồi đất của ông Lê Văn Đ và Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Văn Đ thường trú tại phường C, thành phố C1 là đúng theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013; Nghị quyết số 40/NQHĐND ngày 13/12/2016 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua danh mục các dự án cần thu tiền để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, cộng đồng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 4166/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền ban hành quyết định thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

- *Tại Văn bản số 1217/BDVN-KTPC ngày 30/3/2022, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – Tổng Công ty bưu điện Việt Nam trình bày:*

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ đề nghị Tòa án hủy bỏ Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 của UBND thành phố C1:

Việc ông Đ cho rằng Dự án Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 tại phường C, TP C1, tỉnh Khánh Hòa chủ đầu tư là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam là để phục vụ mục đích kinh doanh của doanh nghiệp, không phải vì lợi ích quốc gia, công cộng nên không thuộc các trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai là hoàn toàn không có căn cứ. Bởi lẽ:

Dự án Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 được VNPost lập và thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Dự án này nằm trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2011-2020 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam đã được Bộ trưởng Thông tin và Truyền thông ký Quyết định phê duyệt số 1846/QĐ-BTTTT ngày 09/12/2014. Trên cơ sở đó, ngày 10/12/2015, Bộ Thông tin và truyền thông ban hành Quyết định số 2253/QĐBTTTT phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và dự án trên nằm trong danh mục các dự án hiện đại hóa, nâng cao năng lực khai thác mạng lưới (điểm 2.9, mục 2 phần I - Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định trên).

Ngày 07/06/2016, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam đã được UBND tỉnh Khánh Hòa đồng ý thỏa thuận địa điểm đất để xây dựng Trung tâm Khai thác vận chuyển khu vực B1 tại phường C, Thành phố C1 với diện tích khoảng 02 ha tại Văn bản số 3846/UBND-XDND. Đồng thời UBND tỉnh Khánh Hòa đề nghị VNPost liên hệ với UBND TP C1 để được hướng dẫn thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.

Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 là một trung tâm Bưu điện, Bưu cục vùng, thuộc khu vực B1, là trạm trung chuyển, đảm nhiệm việc giao, nhận các Bưu phẩm, bưu kiện, Thư tín, Báo chí,... từ các tỉnh trên toàn quốc vận chuyển đến tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh lân cận được đưa về đây để phân chia sau đó được vận chuyển đến các bưu cục, bưu điện khác theo địa chỉ, tuyến, khu vực khác.

Căn cứ điểm A.2.6 mục A.2 và điểm A.4.6 mục A.4, Phụ lục A thuộc Quy chuẩn Việt Nam QCVN 03:2012/BXD của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BXD ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị) quy định các công trình hạ tầng kỹ thuật về thông tin liên lạc gồm có:

“- Nhà phục vụ thông tin liên lạc (Bưu điện, bưu cục, nhà lắp đặt thiết bị thông tin, đài lưu không);”

Do đó, dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo điểm b Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013:

“3. Thực hiện các dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất bao gồm:

... b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị, công trình thu gom, xử lý chất thải; ...”

Chính vì vậy, ngày 18/10/2016 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa đã có văn bản số 3701/STNMT-CCQLĐĐ gửi UBND tỉnh Khánh Hòa về việc bổ sung dự án “Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam” vào Danh mục thu hồi đất của tỉnh Khánh Hòa. Sau đó, Hội đồng Nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Trong Danh mục các dự án được phê duyệt ban hành kèm theo Nghị quyết trên, tại mục các công trình sử dụng vốn ngoài ngân sách của Thành phố C1 có dự án “Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam”. Theo đó, ngày 30/06/2016 UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số: 4166/QĐUBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của thành phố C1.

Ủy ban nhân dân thành phố C1 ban hành các Quyết định thu hồi đất vì mục đích để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng là đúng thẩm quyền theo ủy quyền của UBND tỉnh Khánh Hòa tại Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 06/08/2014. Dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 là công trình hạ tầng kỹ thuật về thông tin liên lạc đã được xác định tính chất không phải là kho chứa hàng hóa của VNPost vì thế Dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo điểm b Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013. Vì phần diện tích đất của ông Đ nằm trong quy hoạch thực hiện dự án đã được phê duyệt nên các Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 về việc thu hồi đất của ông Lê Văn Đ để thực hiện dự án dự án Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển Khu vực B1, phường C, thành phố C1 là hoàn toàn phù hợp. Yêu cầu trong đơn khởi kiện của ông Lê Văn Đ đề nghị Tòa án giải quyết hủy bỏ Quyết định 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 của UBND thành phố C1 không có cơ sở để chấp nhận.

- Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ đề nghị Tòa án hủy bỏ Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1:

Quá trình UBND Thành phố C1 thu hồi đất để xây dựng Dự án Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển Khu vực B1” đến công tác thực hiện thủ tục bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho ông Lê Văn Đ và các hộ dân khác, Tổng

Công ty Bưu điện Việt Nam đã tuân thủ đúng và đầy đủ các nhiệm vụ mà UBND Thành phố C1, UBND tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan nhà nước khác giao. Về việc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện theo quy định tại Điều 74 Luật Đất đai năm 2013:

Nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất

1. Người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này thì được bồi thường.

2. Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.

3. Việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

Về giá đất cụ thể để tính bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Văn Đ cũng như tất cả các hộ dân khác có đất bị thu hồi thực hiện dự án đều áp dụng theo giá đất được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 06/08/2018 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Dự án Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 tại phường C, TP C1.

Như vậy, Dự án Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực Bắc - Nam tại phường C, TP C1 được UBND thành phố C1 thực hiện đúng trình tự, thủ tục trong đầu tư và thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư đúng quy định pháp luật đất đai. Nên đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ đề nghị Tòa án giải quyết việc hủy bỏ Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 của UBND thành phố C1 do cho rằng việc bồi thường và hỗ trợ không phù hợp với giá cả thị trường tại thời điểm thu hồi đất là không thỏa đáng. Bởi vì, việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Đ đã áp dụng Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 06/08/2016 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên CỞ SỞ quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai 2013:

4. Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây:

a) Tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân đối với phần diện tích đất ở vượt hạn mức; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất sang đất ở đối với phần diện tích vượt hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân. Tính tiền thuê đất đối với đất nông nghiệp vượt hạn mức giao đất, vượt hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân;

b) Tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng

đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức mà phải nộp tiền sử dụng đất;

c) Tính tiền thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;

d) Tính giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước mà doanh nghiệp cổ phần sử dụng đất thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, tính tiền thuê đất đối với trường hợp doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

a) Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam nhận thấy không có căn cứ, cơ sở pháp lý để chấp nhận. Ngoài ra, các yêu cầu liên quan đến khởi kiện của ông Lê Văn Đ được giải quyết tại Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C1. VNPost thực hiện các thủ tục đầu tư Dự án Xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Do đó, VNPost kính đề nghị Tòa án Nhân dân tỉnh Khánh Hòa khẩn trương xem xét giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật, tránh để vụ việc khiếu kiện kéo dài làm chậm tiến độ giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của VNPost, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông giao cũng như lợi ích quốc gia, công cộng.

- Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ các điều 30, 32, 158, khoản 2 Điều 116, điểm a Khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 362/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Bác yêu cầu của ông Lê Văn Đ về việc yêu cầu hủy: Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v thu hồi đất của ông Lê Văn Đ; quyết định 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lê Văn Đ; quyết định 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C1 v/v giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 21/5/2022, người khởi kiện ông Lê Văn Đ kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm và yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, hủy các Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1; quyết định

1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1; quyết định 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C1

Tại phiên tòa: Người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, không rút đơn kháng cáo mà vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Người khởi kiện. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghe: Nội dung kháng cáo; ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo và tranh luận tại phiên tòa; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật ở giai đoạn xét xử phúc thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Người khởi kiện đồng thời là Người kháng cáo và Người bị kiện đều có đơn xin xét xử vắng mặt; Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Người khởi kiện có mặt tại phiên tòa đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[2]. Xét kháng cáo của ông Lê Văn Đ yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, hủy các Quyết định: Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v thu hồi đất của ông Lê Văn Đ; Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lê Văn Đ và Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C1 v/v giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Đ thì thấy:

[2.1]. Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/06/2019 của UBND thành phố C1 về việc thu hồi đất của ông Lê Văn Đ để thực hiện dự án Xây dựng trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 và Quyết định 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lê Văn Đ.

Dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 là dự án do Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam xây dựng, được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt tại quyết định số 1846/QĐ-BTTTT ngày 09/12/2014. Trên cơ sở đó, ngày 10/12/2015 Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 2253/QĐ-BTTTT phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Bưu điện Việt nam; dự án nằm trong danh mục các dự án hiện đại hóa, nâng cao năng lực khai thác mạng lưới; phù hợp với quy chuẩn Việt Nam QCVN 03/2012/BXD ngày 28/12/2013 của Bộ Xây dựng ban hành.

Ngày 07/6/2016, UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Văn bản số 3846/UBND-XDND đồng ý thỏa thuận địa điểm xây dựng Trung tâm khai thác

vận chuyển khu vực B1 tại khu vực phường C, thành phố C1, dự án nằm trong danh mục theo các dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 40/NQ/HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các Quyết định số 4166/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 thành phố C1; Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ủy quyền ban hành quyết định thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013. Ngày 05/06/2019 của UBND thành phố C1 ban hành Quyết định số 1213/QĐ-UBND thu hồi đất của ông Lê Văn Đ để thực hiện dự án Xây dựng trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật đất đai năm 2013.

[2.2]. Ngày 02/08/2017, UBND thành phố C1 ban hành quyết định số 1044/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm khai thác, vận chuyển khu vực B1, phường C, thành phố C1. Ngày 08/11/2017, Trung tâm phát triển quỹ đất đã phối hợp với UBND phường C lập biên bản kiểm kê khối lượng bồi thường giải tỏa xác định diện tích đất bị thu hồi, biên bản kiểm kê phù hợp với bản tự kê khai của đại diện hộ Lê Văn Đ là bà Hồ Thị A. Ông Lê Văn Đ bị thu hồi 98,3m² theo hồ sơ kỹ thuật là một phần của thửa đất số 17, mảnh trích đo địa chính số 129 – 2018, phường C, thành phố C1 do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Khánh Hòa xác lập ngày 03/12/2018 được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 05/01/2019, có nguồn gốc là thửa đất số 39 tờ bản đồ số 76 phường C, thành phố C1 có diện tích 557,7m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK768116 vào sổ số CH07683 do UBND thành phố C1 cấp ngày 12/9/2017 cho bà Hồ Thị A, chỉnh lý sang tên ông Lê Văn Đ.

Ngày 05/06/2019, UBND thành phố C1 ban hành quyết định số 1218/QĐ-UBND về việc bồi thường hỗ trợ đối với ông Lê Văn Đ, cụ thể:

Về đất: Ông Đ được bồi thường 98,3m² đất theo đơn giá 2.304.000đ/m² (đơn giá đất) áp dụng theo quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng Trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1.

Về cây trồng: Hộ ông Đ được bồi thường cây cối trên đất theo đúng số lượng, chủng loại cây trồng theo biên bản kiểm đếm đã được lập ngày 08/11/2017, đơn giá bồi thường áp dụng theo quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Kháng cáo của ông Lê Văn Đ yêu cầu hủy Quyết định số 1218/QĐ-UBND là không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. UBND thành phố C1 ban hành các Quyết định số 1213/QĐ-UBND thu hồi đất của ông Lê Văn Đ và Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 05/06/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Văn Đ để thực hiện dự án xây dựng trung tâm khai thác vận chuyển khu vực B1 được là có căn cứ, đúng pháp luật nhưng ông Lê Văn Đ vẫn khiếu nại nên ngày 11/9/2020 của UBND thành phố C1 ban hành Quyết định số 1791/QĐ-UBND không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Lê Văn Đ về các Quyết định thu hồi đất và bồi thường là có căn cứ.

[4]. Từ những nhận định trên có căn cứ để khẳng định Bản án hành chính sơ thẩm không chấp nhận các nội dung khởi kiện của của ông Lê Văn Đ về yêu cầu hủy: Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v thu hồi đất của ông Lê Văn Đ; quyết định 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lê Văn Đ; quyết định 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C1 v/v giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Đ là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm Người khởi kiện kháng cáo nhưng không có chứng cứ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm Bác đơn kháng cáo của Người kháng cáo. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

[5]. Do bị bác đơn kháng cáo nên Người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính

Bác đơn kháng cáo của ông Lê Văn Đ. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Áp dụng: Điều 62, khoản 2 Điều 66, Điều 75 và Điều 76 Luật Đất đai 2013

1. Bác yêu cầu của ông Lê Văn Đ về việc yêu cầu hủy: Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v thu hồi đất của ông Lê Văn Đ; quyết định 1218/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thành phố C1 v/v bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lê Văn Đ; quyết định 1791/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố C1 v/v giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Đ.

2. Án phí phúc thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng

được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0009913 ngày 30/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Án phí sơ thẩm được thực hiện theo quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2022/HC-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Dương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến